**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ Hai ngày 17 tháng 3 năm 2025

**MÔN: TOÁN**

**CÁC SỐ ĐẾN 100**

**CÁC PHÉP TÍNH DẠNG 34 + 23, 57 - 23**

**1. Yêu cầu cần đạt**:

**-** Nhận biết quan hệ giữa phép cộng và phép trừ trong các trường hợp cụ thể.

**-** Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 (đặt tính, tính).Tính nhẩm cộng, trừ với các dạng đã học.Làm quen với việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ.Làm quen việc so sánh kết quả các phép tính.

**-** Giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**-** Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,nhân ái.

**-** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**- Giáo viên**: Sách Toán lớp 1; SGV

- **Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập

**3. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **20’**  **5’**  **5’** | **1. Hoạt động khởi động :**  - Hát.  **2. Các hoạt động cơ bản:**  ***HĐ1: Xây dựng biện pháp cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 100:***  - Giáo viên tiến hành theo hình thức: Dạy học thông qua Giải quyết vấn đề.  *a) Bước 1. Tìm hiểu vấn đề:*  - Giáo viên tổ chức cho các nhóm quan sát phép tính 34 + 23 = ?  - Giáo viên yêu cầu các nhóm thảo luận, trình bày nhận biết.  *b) Bước 2. Lập kế hoạch:*  - Giáo viên gợi ý: Dùng các khối lập phương đã xếp ở phần khởi động thể hiện phép tính 34 + 23.  - Giáo viên yêu cầu các nhóm thảo luận, nêu cách thức giải quyết, nêu tên cách làm.  *c) Bước 3. Tiến hành kế hoạch:*  - Giáo viên yêu cầu các nhóm thực hiện kế hoạch.  - Giáo viên khuyến khích một vài nhóm trình bày cách thức giải quyết.  - Giáo viên tổng kết ngắn gọn cách làm của các nhóm, giới thiệu biện pháp tính: Để thực hiện phép cộng 34 + 23, ta làm như sau:  + Đặt tính: viết số 34 rồi viết số 23 dưới số 34 sao cho các chữ số chục thẳng cột với nhau, các chữ số đơn vị thẳng cột với nhau, viết dấu cộng, kẻ vạch ngang.  + Tính từ phải sang trái:  34 4 cộng 3 bằng 7, viết 7  **+**  23 3 cộng 2 bằng 5, viết 5.  57 Vậy: 34 + 23 = 57.  (Các thao tác trên, giáo viên vừa nói vừa viết.)  *d) Bước 4. Kiểm tra:*  - Giáo viên tổ chức cho học sinh cả lớp cùng đếm theo chục trên các khối lập phương và đếm tiếp các khối lập phương rời để khẳng định kết quả đúng.  ***HĐ2: Xây dựng biện pháp trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100:***  - Giáo viên đặt vấn đề: 57 – 23 = ?  - Giáo viên giới thiệu biện pháp tính  - Giáo viên hướng dẫn cho học sinh cách đặt tính trừ rồi tính như cách làm phép cộng ở trên.  57 7 trừ 3 bằng 4, viết 4  **-**  23 5 trừ 2 bằng 3, viết 3.  34 Vậy: 57 – 23 = 34.  - Giáo viên giới thiệu thuật ngữ “Tính viết”: Việc thực hiện các phép tính bằng cách đặt tính như trên còn gọi là “tính viết”. Nếu chỉ tính toán trong đầu thì gọi là “tính nhẩm”.  **Giải lao**  ***HĐ3: Thực hành:***  - Giáo viên hướng dẫn học sinh: với mỗi phép tính, học sinh thực hiện từng bước:đặt tính; tính.  - Khi sửa bài, giáo viên cho học sinh nói lại cách đặt tính và tính.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nói cách tính các bài ở cột 3.Chẳng hạn: 40 + 50  40 0 cộng 0 bằng 0, viết 0  **+**  50 4 cộng 5 bằng 9, viết 9.  90 Vậy: 40 + 50 = 90.  - Giáo viên lưu ý học sinh có thể cộng nhẩm, đối chiếu kết quả với cộng viết.  **3. Hoạt động củng cố, dặn dò:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh nói lại cách đặt tính và tính khi cộng, trừ các số trong phạm vi 100.  - Học sinh về nhà nói lại cách đặt tính và tính khi cộng, trừ các số trong phạm vi 100cho người thân trong gia đình cùng nghe.  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài sau | - Thực hiện.  - Các nhóm quan sát phép tính 34 + 23 = ?  - Thảo luận, trình bày nhận biết:Ta phải tính 34 + 23.  - Học sinh nhận biết, muốn tính 34 + 23 phải gộp 3 thanh chục và 4 khối lập phương với 2 thanh chục và 3 khối lập phương để tìm số khối lập phương có tất cả.  - Các nhóm thảo luận, nêu cách thức giải quyết, nêu tên cách làm: Đếm hay Tính. Các khả năng có thể xảy ra:  + Đếm:Đếm trên các khối lập phương (đếm các thanh chục rồi đếm thêm các khối lập phương rời); đếm trên các ngón tay.…  + Tính:30 + 20 = 50, 4 + 3 = 7, 50 + 7 = 57 nên 34 + 23 = 57,hoặc : 4 + 3 = 7, 30 + 20 = 50, 7 + 50 = 57 nên 34 + 23 = 57, …  - Các nhóm thực hiện kế hoạch: Viết phép tính đã hoàn thiện ra bảng con: 34 + 23 = 57.  - Một vài nhóm trình bày cách thức giải quyết: Làm bằng cách nào? (đếm hay tính); Đếm thế nào?Tính thế nào?  - Học sinh quan sát, lắng nghe.  - Vài học sinh nêu lại cách thực hiện phép cộng như trên.  - Cả lớp cùng đếm theo chục trên các khối lập phương và đếm tiếp các khối lập phương rời để khẳng định kết quả đúng.  - Học sinh thực hiện phép trừ trên khối lập phương bằng thao tác tách 2 thanh chục và 3 khối lập phương sang một bên, còn lại 3 thanh chục và 4 khối lập phương rồi nói: 57 - 23 = 34.  - Học sinh đặt tính trừ rồi tính.  - Vài học sinh nêu lại cách thực hiện phép trừ như trên.  - Học sinh quan sát, lắng nghe.  - Học sinh thực hiện đặt tính và tính.  - Học sinh làm bài, sửa bài, nói lại cách đặt tính và tính.  - Học sinh nói cách tính các bài ở cột 3.  - Học sinh nói lại cách đặt tính và tính khi cộng, trừ các số trong phạm vi 100.  - Học sinh thực hiện ở nhà.  - Lắng nghe  - Chuẩn bị |

**4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………